

VĂN NGHỆ ĐỨNG ĐƯỜNG

Bình-nguyên Lộc

Một nhà làm báo tuyên bố : "Tôi không dám dùng lối diễn tả bằng văn nghệ nữa, vì văn nghệ là một thứ đại xa xỉ phẩm rất khó tìm khách".

Ông ấy nói đúng theo tình trạng ở... nước khác.

Người Việt ta, không hiểu vì nghiệp chướng nào mà bận bịu mãi với văn nghệ, từ anh trạo phu đến bác xích lô ai cũng ngâm thơ.

Có phải chẳng là nhờ những người hoạt động trong ngành văn nghệ đã tìm mọi cách để phổ-thông-hóa thứ đại xa xỉ phẩm ấy ?

Mà thật đó các bạn à ! Có một thứ văn nghệ mà nhiều bạn của ký-giả gọi là "*văn nghệ đứng đường*" vì nó bị phơi nắng từ sáng đến chiều ở các ngã ba đường cái.

Nhưng bạn đừng tưởng ký-giả muốn ám chỉ đến những hàng sách lộ thiên bày trên vỉa hè trước các rạp chiếu bóng.

Không, những hàng sách ấy chỉ bán những sách trình thám nhập cảng vì mục đích chuyển ngân lậu, và những sách xuất bản theo quan niệm làm tiền kinh khủng mà nhiều báo đã tố cáo.

Ở đó người mua kì kèo bớt một thêm hai như mua cá, vì sách ghi giá ba mươi đồng mà mặc cả một hồi rồi cuộc chịch phải trả có năm đồng thôi.

Văn nghệ đứng đường chỉ trình diễn ở vùng Ông Lân, Xóm Củi, nơi tập trung các ghe thương hồ, và ở những xóm lao động thôi.

Nếu những hàng sách loại trên làm cho kẻ thức giả công phần thì những hàng sách loại dưới, vì gương mặt mộc mạc của bìa sách, hay mời bạn cúi xuống để mua.

Đó là những quyển sách mỏng dị thường, ghi giá bao nhiêu bán bấy nhiêu, nhưng không quyển nào để giá trên ba đồng cả.

Bìa sách vẫn xanh xanh đỏ đỏ nhưng đó là những màu xanh đỏ của dân tộc, chớ không phải "*bảy màu offset*" của loại sách "*đại giảm giá*", lai căng và trơ trẽn như me tây.

Màu sắc cổ sơ và nét vẽ vụng dại của bìa sách sao mà hòa hợp với đất nước như thế ! Một ông chủ hiệu chụp pho kia đã gởi gắm rằng những ống tiền chế tạo theo hình thức con heo đất đỏ vàng bán chạy gấp trăm lần những loại ống tiền khác, hình tú sất, hình đòn dương cầm, vân...vân...

Chi tiết thương mãi trên đây chứng tỏ rằng dân tộc chỉ thích hình dáng và màu sắc dân tộc thôi. Nhà trình bày sách hành động vì mục đích thương mãi đã đành,

nhưng đã gián tiếp phụng sự văn nghệ, đưa nó một cách quynh rủ tới tay bình dân.

Cúi xuống xem qua, bạn ngạc nhiên biết bao mà nghe từ dưới ấy thở lên những làn hơi lạnh mạnh nó như đưa bạn về những làng xa yên tĩnh, hay về những thời xưa bình dị nào.

Đây là những nhan sách lỏm bỏm nhớ được: *Quả dưa hấu, Hòn vọng phu, Trương Chi Mỹ Nương, Trọng Thủy Mỹ Châu, Sự tích trâu cau, Thiếu phụ Nam Xương, Nguyễn Biểu, Huyền Trân Công Chúa v...v...*

Thật là khác xa những nhan giựt gân hoặc những nhan éo lá của sách "đại giảm giá" : *Xác chết chạy đâu, Đâu lâu đâm máu, Liễu rữ bên hồ, Thôi còn đâu nữa mà mong v.v...*

Hầu hết những truyện cổ tích Việt Nam, những nhơn vật lịch sử của ta đều được viết thành sách in bán với giá thách đố cả mọi cạnh tranh, rẻ như một tờ báo hằng ngày.

– Nhưng sách ấy có văn nghệ hay không chớ ?

Các bạn cứ lật xem thì khắc biết :

*Truyện rằng ngày xưa,
Hùng Vương mười bảy làm vua nước nhà.
Thái bình thanh trị âu ca,
Dưới trẫm trăm họ thuận hòa yên vui.
Bữa kia bỗng có một người.*

.....
.....

*Lá khoai anh ngô lá sen,
Bóng trắng anh ngô bóng đèn anh khêu,
Thương người thực nữ bao nhiêu,
Khiến lòng quân tử chín chiều tương tư.*

Vắng nghe như ai "nói thơ" trong thôn xóm, hoặc trên một chiếc thuyền thương hồ xuôi ngược nào, ở một thời mà Vọng cổ và Tân nhạc chưa ngự trị trên môi người dân.

Nên biết rằng thi phẩm Lục Vân Tiên ngày xưa cũng ở trong chợ văn nghệ đứng đường ấy mà ra, thì biết đâu ngày kia các nhà phê bình lại không khám phá được vài danh tác trong mớ sách ba đồng nói trên.

Dấu sao, hiện giờ công dụng của loại sách đó cũng đáng kể lắm rồi : ông Trần Bình Trọng đã lấn ông Tiết Nhơn Quý và ông Trương Phi đã nhường chỗ cho ông vua Quang Trung.

Có một người thóc mách kể tai tôi mà nói nhỏ rằng những tên lạ hoắc ký ở bìa sách đều là ẩn hiệu của thi sĩ Linh Lan tức là nhà văn Triệu Triệu.

Gặp Linh Lang tôi hỏi :

- Sao anh lại giấu tên ?
- Tôi viết vội quá, không biết nó có thành thơ hay không.
- Cứ nhận lì đi. Có cần gì những vần ấy thành thơ tuyệt tác đâu. Nếu có thành thơ được thì quý còn rũi nó là về đi nữa thì nội cái việc làm ra nó cũng đáng mển phục lắm rồi. Tại sao anh không sáng tác những chuyện tình éo le, những câu chuyện cướp rùng rợn lại nghiêng mình xuống kho tàng phủ bụi của dân tộc ? Mà lại dùng lối thơ đặc Việt là thơ lục bát ? Có phải chăng là phụng sự...
- Lớn lối quá, tôi không dám mong.

Khách thưởng thức món văn nghệ đứng đường này là ai ? Cố nhiên là những người bình dân.

Nhưng có một hạng khách bất ngờ lắm, đó là học viên của các lớp phá mù chữ.

Học chữ xong, không sách đọc, mấy ông cụ, bà cụ ấy sau một thời gian ngắn, quên tuốt cả i tờ.

Vớ được một quyển Hòn vọng phu họ nghe nga cả ngày, đọc thơ như đọc văn xuôi.

Nhưng khi đọc chữ chạy rớt, họ bỗng thấy như trước mặt họ một chân trời mới lạ mở ra.

Họ khóc gia đình Nguyễn Trãi bị tru di tam tộc, họ cười ông Cống Quỳnh kỳ khôi, họ ngán cái ghen bóng ghen gió của chồng người thiếu phụ Nam Xương.

Tâm hồn và trí não của họ bỗng trở nên phong phú lạ kỳ. Một ông cụ bùi ngùi than:

- Trời ơi, đến bạc đầu tôi mới biết được thứ này.

(NHÂN LOẠI, 1957)